

Ngày 30/09/2025	5,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.8%	0%	-9.1%

	Q3/25	
ROE	-1.0%	+/- YoY ▼ 4.7%

	Q3/25		
DT thuần	155	QoQ	YoY
		▲ 33.0 ▲ 27.3%	▲ 93.6 ▲ 153%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	323	YoY
		▲ 105 ▲ 48.1%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	19.9	QoQ	YoY
		▲ 8.00 ▲ 67.0%	▲ 9.30 ▲ 87.4%
	tỷ VNĐ		

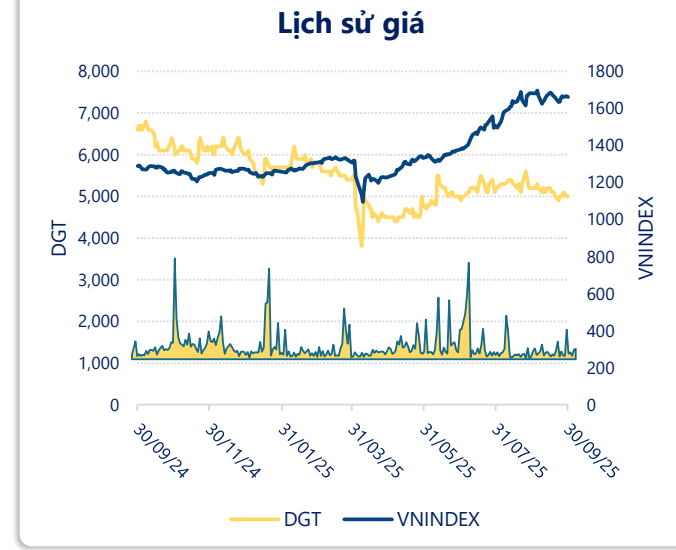
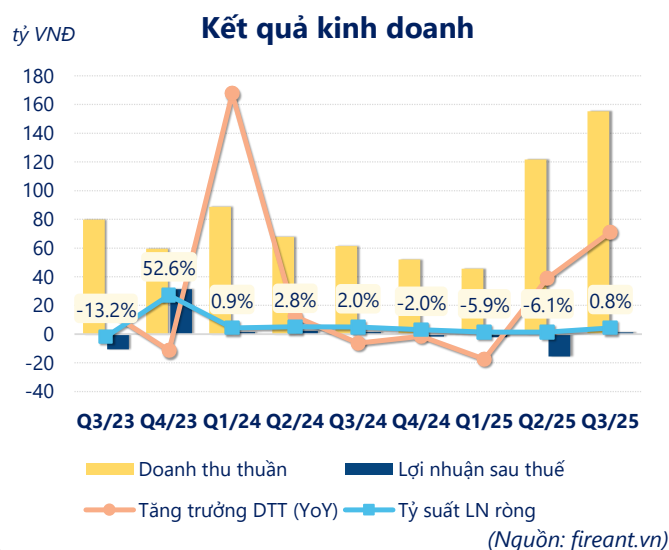
	9T 2025	
LN gộp	41.5	YoY
		▼ 12.8 ▼ 23.7%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	3.67	QoQ	YoY
		▲ 12.9 ▲ 140%	▲ 11.7 ▲ 146%
	tỷ VNĐ		

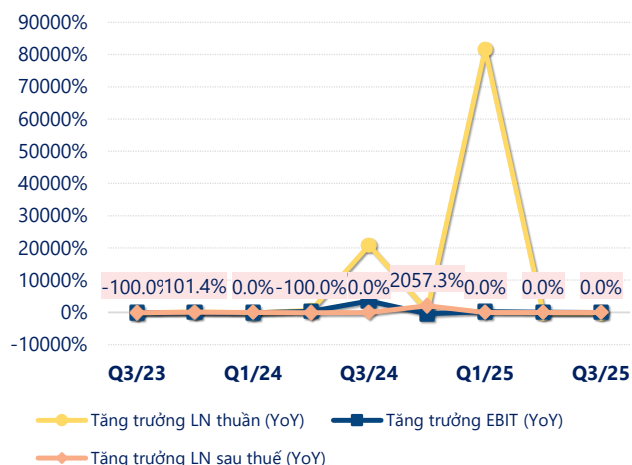
	9T 2025	
LN thuần	-8.55	YoY
		▼ 0.25 ▼ 3.0%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	1.20	QoQ	YoY
		▲ 16.8 ▲ 108%	▼ 0.14 ▼ 10.4%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	-16.5	YoY
		▼ 21.5 ▼ 430%
	tỷ VNĐ	

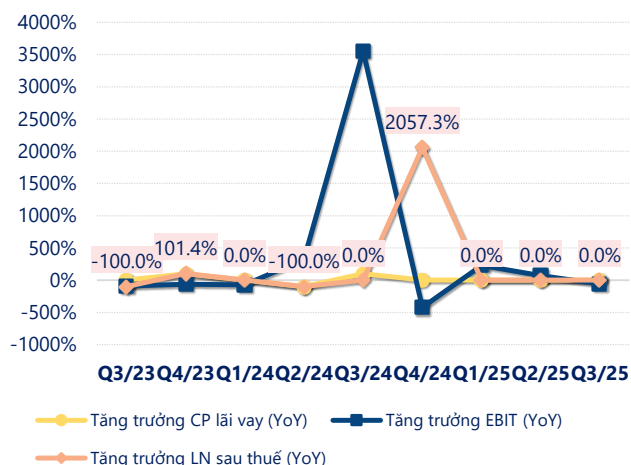


Tăng trưởng lợi nhuận



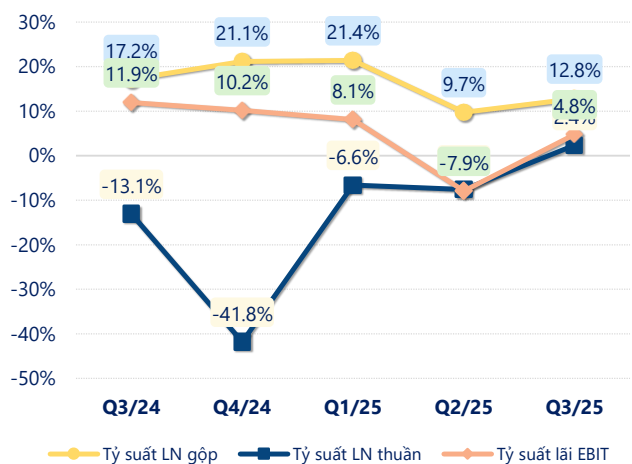
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



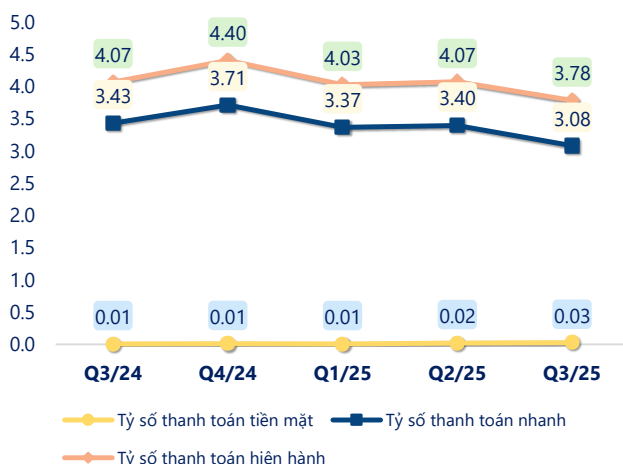
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



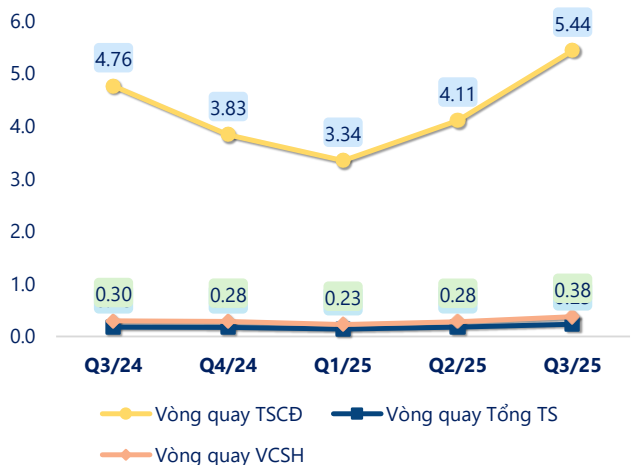
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



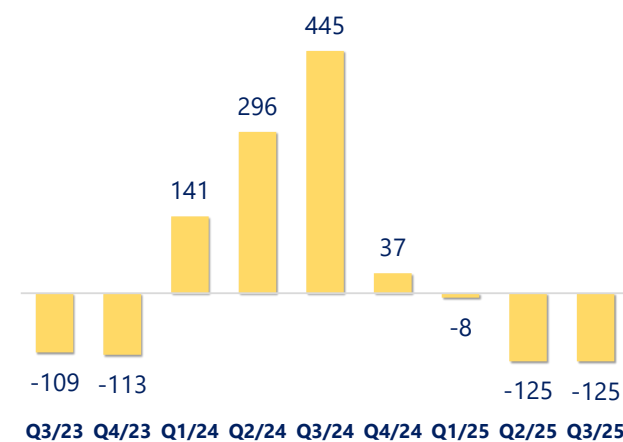
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	155	61.4	153%	323	218	48.1%
Giá vốn hàng bán	135	50.8	167%	281	163	71.9%
Lợi nhuận gộp	19.9	10.6	87.4%	41.5	54.3	-23.7%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.08	0.00	8868%
Chi phí TC	5.95	6.06	-1.9%	17.7	19.7	-10.3%
Chi phí lãi vay	5.95	5.99	-0.7%	17.7	18.5	-4.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	6.03	8.23	-26.7%	19.0	28.8	-34.0%
Chi phí QLDN	4.22	4.29	-1.5%	13.4	14.1	-5.1%
LN thuần từ HĐKD	3.67	-8.03	146%	-8.55	-8.30	-3.0%
Lợi nhuận khác	-2.18	9.37	-123%	-7.62	13.4	-157%
LN trước thuế	1.49	1.34	10.9%	-16.2	5.14	-415%
Lợi nhuận sau thuế	1.20	1.34	-10.4%	-16.5	5.00	-430%
LNST của CĐ cty mẹ	1.20	1.22	-1.6%	-8.87	3.92	-326%

(Nguồn: fireant.vn)

